

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ năm 2026

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. CẦN THƠ

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 47/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt danh mục và dự toán kinh phí nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ chuyển tiếp thực hiện năm 2026;

Căn cứ kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ, Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ thuộc Chương trình hỗ

trợ đổi mới công nghệ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ thuộc Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ, bắt đầu thực hiện từ năm 2026 **“Nghiên cứu ứng dụng công nghệ lò hơi tầng sôi trong dây chuyền sản xuất, chế biến lúa gạo của Công ty TNHH Xay xát lương thực Thuận Phát”**:

1. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Công ty TNHH Xay xát lương thực Thuận Phát.

2. Chủ nhiệm: Ông Lê Văn Thông.

3. Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ: **6.278.000.000** đồng (*Bằng chữ: Sáu tỷ hai trăm bảy mươi tám triệu đồng*). Trong đó:

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước: 1.740.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm bốn mươi triệu đồng*)

- Kinh phí đối ứng của doanh nghiệp: 4.538.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn tỷ năm trăm ba mươi tám triệu đồng*)

4. Phương thức khoán chi: không áp dụng phương thức khoán chi.

5. Thời gian thực hiện: 9 tháng (kể từ ngày ký hợp đồng).

Điều 2. Giao Trưởng phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1 hoàn tất thủ tục để ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo thuộc Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Công ty TNHH Xay xát lương thực Thuận Phát;
- Ông Lê Văn Thông;
- Lưu: VT, ĐMST_{LD}.

GIÁM ĐỐC

Ngô Anh Tín

PHỤ LỤC

DỰ TOÁN KINH PHÍ NHIỆM VỤ

(Kèm theo Quyết định số 425/QĐ-SKHCN ngày 08 tháng 7 năm 2026)

Nhiệm vụ: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ lò hơi tầng sôi trong dây chuyền sản xuất, chế biến lúa gạo của Công ty TNHH Xay xát lương thực Thuận Phát

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Tổng kinh phí	Kinh phí thực hiện	
						Vốn đối ứng doanh nghiệp (tổ chức chủ trì)	Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước
I	Lò hơi tầng sôi năng suất 12 tấn/h và các thiết bị, phụ tùng đi kèm	Bộ	01	6.278.000.000	6.278.000.000	4.538.000.000	1.740.000.000
1	Buồng bức xạ						
2	Buồng đốt tầng sôi						
3	Thân lò						
4	Bộ hồi lưu tro						
5	Bộ hâm nước						
6	Bộ sấy khí						
7	Bộ khử bụi (silo chùm)						
8	Van xoay thải tro						
9	Kênh dẫn khói						
10	Ống khói						
11	Cầu thang, sàn thao tác						
12	Quạt hút						
13	Quạt gió cấp 1						
14	Vít tải cấp liệu: 02 cái						
15	Bơm cấp nước lò hơi: 02 cái						
16	Tủ điện điều khiển lò hơi và hâm sấy						
17	Bộ góp hơi						
18	Đường cấp hơi, đường nước hồi						
19	Hệ thống calorife trao đổi nhiệt cho hâm sấy (16 bộ)						
20	Hệ làm mềm nước thủy cục 2 bộ						
21	Đồng hồ đo lưu lượng hơi 01 hệ						
22	Bộ cân vỏ trấu						
23	Phần mềm giám sát 4.0						
Tổng cộng					6.278.000.000	4.538.000.000	1.740.000.000